

BẢN TIN PHÁP LÝ

Tháng 2/2024



Văn phòng Hà Nội

Phòng 308-310, Tầng 3, Tháp Hà Nội,
49 Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam
Tel.: (84-24) 3934 0629 | Fax.: (84-24) 3934 0631
E-mail: vision@vision-associates.com

Văn phòng TP. Hồ Chí Minh

Phòng 905, Tầng 9, Tòa nhà Citilight Tower
45 Võ Thị Sáu, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh,
Việt Nam
Tel.: (84-28) 3823 6495 | Fax.: (84-28) 3823 6496
E-mail: hcmvision@vision-associates.com

Bên cạnh các nguồn thông tin khác, Bản tin Pháp lý được Vision & Associates cập nhật hàng tháng bằng tiếng Anh và tiếng Việt, nhằm cung cấp cho quý khách hàng và đối tác kinh doanh của chúng tôi thông tin về những thay đổi và diễn tiến pháp lý nổi bật và cập nhật tại Việt Nam. Bản tin Pháp lý của chúng tôi chủ yếu liên quan đến lĩnh vực đầu tư nước ngoài, thương mại, xuất nhập khẩu, thuế, tài chính & ngân hàng, lao động và các vấn đề liên quan khác.

© 2024. Bản quyền của Công ty Vision & Associates.



NỘI DUNG

Luật Kinh doanh Bất động sản:	2
Các lĩnh vực khác:	8
Tài chính - Ngân hàng	8
Bảo hiểm	8
Thuế	8
Thương mại	9
Lao động	9
Y tế	10
Giáo dục	11
Thông tin - Truyền thông	11
Văn hóa - Thể thao - Du lịch	12
Giao thông vận tải	12
Xây dựng	13
Tài nguyên - Môi trường	13
Năng lượng	14
Hành chính - Tư pháp	14
Nông - Lâm - Ngư nghiệp	15
Văn bản khác	15

Bản tin Pháp lý này được phát hành cho khách hàng của chúng tôi và những người quan tâm. Các thông tin trong Bản tin này chỉ để tham khảo. Chúng tôi đề nghị Quý khách hàng và độc giả nên tham khảo ý kiến chuyên môn đối với các vấn đề cụ thể. Xin hãy liên hệ trực tiếp tới các văn phòng của chúng tôi hoặc những người có tên tại cuối Bản tin này.

Bản tin Pháp lý này có trên trang Web của chúng tôi tại www.vision-associates.com và trang Linkedin tại <https://www.linkedin.com/company/vision-associates.com>

© 2024. Bản quyền của Công ty Vision & Associates.

Luật Kinh doanh Bất động sản:

Một số quy định mới đáng chú ý của Luật Kinh doanh bất động sản 2023

Ngày 28/11/2023 Quốc hội đã thông qua Luật Kinh doanh Bất động sản số 29/2023/QH15 (“**Luật KDBĐS 2023**”). Luật KDBĐS 2023 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2025 và thay thế Luật Kinh doanh Bất động sản số 66/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 61/2020/QH14 (“**Luật KDBĐS 2014**”).



Luật KDBĐS 2023 có một số quy định mới mà chủ đầu tư (CĐT) dự án bất động sản (BDS) cần lưu ý như sau:

I. Điều kiện đối với CĐT (Điều 9.2):

Luật KDBĐS 2023 quy định 03 điều kiện mà CĐT dự án BDS cần đáp ứng, trong đó, có 02 điều kiện cần chú ý là (i) điều kiện về vốn chủ sở hữu, và (ii) điều kiện về đảm bảo tỷ lệ dư nợ tín dụng, dư nợ trái phiếu trên số vốn chủ sở hữu.

II. Hình thức KDBĐS của CĐT (Điều 10):

Điểm nổi bật cần chú ý là Luật KDBĐS 2023 đã chính thức luật hóa hình thức kinh doanh BDS đối với phần diện tích sàn xây dựng trong công trình xây dựng (như phần diện tích sàn thương mại, văn phòng, v.v. trong các khối công trình xây dựng); và cụ thể hình thức kinh doanh QSDĐ trong dự án BDS thành kinh doanh QSDĐ đã có hạ tầng kỹ thuật (HTKT) trong dự án BDS.

Luật KDBĐS 2023 cũng phân định doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thuộc diện phải đáp ứng các điều kiện và thực hiện thủ tục đầu tư theo quy định đối với nhà đầu tư nước ngoài theo quy định của Luật Đầu tư¹ với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài không thuộc diện phải đáp ứng các điều kiện và thực hiện thủ tục đầu tư theo quy định đối với nhà đầu tư nước ngoài theo quy định của Luật Đầu tư được đối xử tương tự như các doanh nghiệp trong nước.

¹ Gồm doanh nghiệp (i) có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc có đa số thành viên hợp danh là cá nhân nước ngoài đối với tổ chức kinh tế là công ty hợp danh; hoặc (ii) Có tổ chức kinh tế quy định tại điểm (i) nắm giữ trên 50% vốn điều lệ; hoặc (iii) Có nhà đầu tư nước ngoài và tổ chức kinh tế quy định tại điểm (i) nắm giữ trên 50% vốn điều lệ.

III. Hoạt động kinh doanh BĐS:**1. Các loại BĐS, dự án BĐS đưa vào kinh doanh (Điều 5)**

Luật KDBĐS 2023 đã chính thức ghi nhận thêm 02 loại sản phẩm BĐS là: (i) các công trình xây dựng có công năng phục vụ mục đích giáo dục, y tế, thể thao, văn hóa, văn phòng, thương mại, dịch vụ, du lịch, lưu trú, công nghiệp và công trình xây dựng có công năng phục vụ hỗn hợp; và (ii) phần diện tích sàn xây dựng trong các công trình nêu trên.

Đối với loại hình sản phẩm BĐS là QSDĐ, Luật KDBĐS 2023 đã thống nhất cụ thể hóa thành QSDĐ đã có HTKT trong dự án BĐS, trong đó gồm: (i) đất phân lô bán nền cho các cá nhân tự xây dựng nhà ở; và (ii) đất có HTKT cho CĐT thứ cấp xây dựng nhà ở, công trình xây dựng.

2. Công khai thông tin về BĐS, dự án BĐS đưa vào kinh doanh (Điều 6)

Luật KDBĐS 2023 quy định chi tiết các thông tin mà CĐT phải công khai đối với từng loại sản phẩm BĐS và yêu cầu phải công khai các hợp đồng mẫu được sử dụng trong hoạt động KDBĐS.

Thời điểm công khai thông tin lần đầu là trước khi đưa BĐS, dự án BĐS vào kinh doanh. CĐT phải cập nhật các thông tin đã công khai khi có sự thay đổi. Phương thức công khai là trên trang thông tin điện tử của doanh nghiệp kinh doanh bất động sản, ngoài ra Luật KDBĐS 2023 bổ sung thêm phương thức công khai thông tin bắt buộc là trên hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường BĐS do CQNN có thẩm quyền xây dựng và quản lý.

3. Đối tượng được mua, thuê, thuê mua nhà ở, công trình xây dựng (Điều 15)

Luật KDBĐS 2023 phân biệt người Việt Nam định cư ở nước ngoài là công dân Việt Nam hoặc không phải là công dân Việt Nam. Theo đó, người Việt Nam định cư ở nước ngoài không phải là công dân Việt Nam

- Đối với nhà ở: phải được phép nhập cảnh vào Việt Nam thì mới được quyền mua nhà ở;
- Đối với công trình xây dựng, phần diện tích sàn xây dựng trong công trình xây dựng: chỉ được mua, thuê, thuê mua để sử dụng theo đúng công năng của công trình xây dựng.

Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài không thuộc diện phải đáp ứng các điều kiện và thực hiện thủ tục đầu tư theo quy định đối với nhà đầu tư nước ngoài theo quy định của Luật Đầu tư được đối xử như doanh nghiệp trong nước khi mua, thuê, thuê mua nhà ở, công trình xây dựng.

4. Phương thức thanh toán trong kinh doanh BĐS (Điều 48)

Luật KDBĐS 2023 quy định việc nhận tiền thanh toán theo hợp đồng kinh doanh BĐS từ khách hàng thông qua tài khoản mở tại tổ chức tín dụng trong nước hoặc chi nhánh ngân hàng nước ngoài đang hoạt động hợp pháp tại Việt Nam.

5. Kinh doanh nhà ở, công trình xây dựng có sẵn (Chương II)

(a) Luật KDBĐS 2023 làm rõ thêm khái niệm “nhà ở, công trình xây dựng có sẵn” là nhà ở, công trình xây dựng đã hoàn thành việc xây dựng và đã được nghiệm thu đưa vào sử dụng theo quy định của pháp luật về xây dựng.



(b) Luật KDBĐS 2023 cũng bổ sung một số điều kiện triển khai việc bán, cho thuê mua phần diện tích sàn xây dựng trong công trình xây dựng có sẵn.

6. Kinh doanh nhà ở, công trình xây dựng hình thành trong tương lai (Chương III)

(a) Luật KDBĐS 2023 làm rõ hơn khái niệm “nhà ở, công trình xây dựng hình thành trong tương lai” là nhà ở, công trình xây dựng đang trong quá trình đầu tư xây dựng hoặc chưa được nghiệm thu đưa vào sử dụng theo quy định của pháp luật về xây dựng.

(b) Luật KDBĐS 2023 chỉ cho phép kinh doanh BĐS hình thành trong tương lai dưới 2 hình thức là bán hoặc cho thuê mua nhà ở, công trình xây dựng, phần diện tích sàn xây dựng trong công trình xây dựng hình thành trong tương lai; loại bỏ hình thức cho thuê BĐS hình thành trong tương lai như đã được quy định tại Luật KDBĐS 2014.

(c) Luật KDBĐS 2023 cũng bổ sung

(i) một loạt các điều kiện đối với nhà ở, công trình xây dựng, phần diện tích sàn xây dựng trong công trình xây dựng hình thành trong tương lai được đưa vào kinh doanh.

(ii) quy định về đặt cọc trong mua bán, thuê mua BĐS hình thành trong tương lai, theo đó, việc đặt cọc chỉ được thực hiện khi BĐS đủ điều kiện đưa vào kinh doanh và giá trị khoản đặt cọc bị giới hạn không quá 5% giá bán, giá cho thuê mua BĐS.

- (d) Quy định về bảo lãnh ngân hàng theo Luật KDBĐS 2023 vẫn chỉ áp dụng đối với nhà ở hình thành trong tương lai, không áp dụng đối với công trình xây dựng, phần diện tích sàn xây dựng trong công trình xây dựng hình thành trong tương lai.



Tuy nhiên, Luật mới đã bổ sung chi nhánh ngân hàng nước ngoài đang hoạt động hợp pháp tại Việt Nam vào đối tượng được cấp bảo lãnh cho CĐT; và đặc biệt, đã sửa đổi, bổ sung trình tự, thủ tục cấp bảo lãnh trong bán, cho thuê mua nhà ở hình thành trong tương lai.

7. Kinh doanh QSDĐ đã có HTKT trong dự án bất động sản (Chương IV)

Luật KDBĐS 2023 quy định 03 hình thức kinh doanh QSDĐ đã có HTKT, gồm:

- (a) Chuyển nhượng QSDĐ đã có HTKT trong dự án BĐS cho cá nhân tự xây dựng nhà ở (phân lô bán nền);
- (b) Chuyển nhượng QSDĐ đã có HTKT trong dự án BĐS cho tổ chức để đầu tư xây dựng nhà ở, công trình xây dựng (chuyển nhượng cho CĐT thứ cấp);
- (c) Cho thuê, cho thuê lại QSDĐ đã có HTKT trong dự án BĐS.

Luật KDBĐS 2023 cũng quy định cụ thể, chi tiết về điều kiện, quyền và nghĩa vụ của các bên trong chuyển nhượng QSDĐ có HTKT.

8. Chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản

Về cơ bản quy định của Luật KDBĐS 2023 đối với hoạt động chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án BĐS vẫn tương tự so với Luật KDBĐS 2014 với một vài điểm mới cần chú ý.

Về thẩm quyền cho phép chuyển nhượng dự án/một phần dự án thì đối với các dự án thuộc thẩm quyền của Thủ tướng, Thủ tướng có thể ủy quyền cho UBND cấp tỉnh quyết định việc cho phép chuyển nhượng, trong trường hợp này, thủ tục cho phép chuyển nhượng được thực hiện tương tự như đối với chuyển nhượng dự án/một phần dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh.

9. Hợp đồng kinh doanh bất động sản

Luật KDBĐS 2023 quy định 11 loại hợp đồng kinh doanh BĐS, trong đó quy định rõ 3 loại hợp đồng được phép chuyển nhượng, gồm: (i) Hợp đồng mua bán nhà ở hình thành trong tương lai; (ii) Hợp đồng thuê mua nhà ở hình thành trong tương lai; và (iii) Hợp đồng thuê mua công trình xây dựng có sẵn.

10. Quy định chuyển tiếp (Điều 83)

(a) CĐT đang hoạt động trước ngày 01/01/2025 mà chưa đáp ứng đủ điều kiện theo quy định của Luật này thì phải bổ sung đủ các điều kiện trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày 01/01/2025.

(b) Dự án đã đáp ứng yêu cầu đối với dự án đầu tư BĐS để kinh doanh theo quy định của Luật KDBĐS 2014 trước ngày 01/01/2025 thì không phải đáp ứng các yêu cầu đối với dự án BĐS quy định tại Điều 11 của Luật KDBĐS 2023; trường hợp thực



hiện thủ tục điều chỉnh sau ngày 01/01/2023 thì phải đáp ứng các yêu cầu đối với dự án BĐS theo quy định của Luật KDBĐS 2023.

(c) Hồ sơ chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án BĐS hợp lệ đã được tiếp nhận theo quy định của Luật KDBĐS 2014 nhưng đến ngày 01/01/2025 chưa được trả kết quả thì tiếp tục thực hiện theo quy định của Luật KDBĐS 2014; trường hợp thực hiện lại thủ tục chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án BĐS sau ngày 01/01/2025 thì việc chuyển nhượng thực hiện theo quy định của Luật KDBĐS 2023.

(d) Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài theo quy định của Luật KDBĐS 2014 đang thực hiện thủ tục nhận chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án BĐS nhưng đến ngày 01/01/2025 mà chưa hoàn thành các thủ tục về đất đai đối với dự án hoặc phần dự án nhận chuyển nhượng thì việc thực hiện các thủ tục về đất đai được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 42 của Luật này.

(e) Nhà ở, công trình xây dựng hình thành trong tương lai đã đủ điều kiện đưa vào kinh doanh theo quy định của Luật KDBĐS 2014 mà đến ngày 01/01/2025 chưa ký hợp đồng mua bán, thuê mua thì tiếp tục thực hiện các thủ tục bán, thuê mua theo quy định của Luật KDBĐS 2014 nhưng phải thực hiện công khai thông tin về bất động sản, dự án BĐS đưa vào kinh doanh theo quy định tại Luật KDBĐS 2023 trước khi ký hợp đồng mua bán, thuê mua.

- (f) CĐT đã được ngân hàng bảo lãnh chấp thuận cấp bảo lãnh nghĩa vụ tài chính của chủ đầu tư đối với bên mua, thuê mua nhà ở hình thành trong tương lai thì không phải làm lại thủ tục cấp bảo lãnh theo quy định của Luật KDBĐS 2023.
- (g) Hợp đồng mua bán, thuê mua nhà ở hình thành trong tương lai đã được ngân hàng bảo lãnh phát hành chứng thư bảo lãnh nghĩa vụ tài chính của CĐT đối với khách hàng trước ngày 01/01/2025 thì không bắt buộc phải thực hiện việc bảo lãnh theo quy định của Luật này.
- (h) Hợp đồng mua bán, thuê mua nhà ở hình thành trong tương lai đã xác lập theo Luật KDBĐS 2014 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành trước ngày 01/01/2025 nhưng chưa thực hiện bàn giao nhà ở thì không áp dụng quy định về việc thỏa thuận không có bảo lãnh.
- (i) Hợp đồng kinh doanh BĐS đã được xác lập theo Luật KDBĐS 2014 trước ngày 01/01/2025 thì tiếp tục thực hiện theo Luật KDBĐS 2014 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; trường hợp sửa đổi, bổ sung hợp đồng sau ngày 01/01/2025 thì các bên phải điều chỉnh, bổ sung các nội dung liên quan về hợp đồng theo quy định của Luật KDBĐS 2023./.

Các lĩnh vực khác:**Tài chính - Ngân hàng**

- Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 07/02/2024 của Chính phủ về hạn mức bảo lãnh Chính phủ và hạn mức vay về cho vay lại năm 2024;
- Quyết định số 06/2024/QĐ-UBND ngày 16/02/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh;
- Quyết định số 02/2024/QĐ-TTg ngày 05/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 09/2022/QĐ-TTg ngày 04/04/2022 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với học sinh, sinh viên có hoàn cảnh gia đình khó khăn để mua máy tính, thiết bị phục vụ học tập trực tuyến;
- Quyết định số 197/QĐ-NHNN ngày 05/02/2024 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ lĩnh vực hoạt động khác thực hiện tại Bộ phận một cửa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Bảo hiểm

- Quyết định số 220/QĐ-BTC ngày 01/02/2024 của Bộ Tài chính công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được thay thế lĩnh vực bảo hiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;
- Quyết định số 219/QĐ-BTC ngày 01/02/2024 của Bộ Tài chính công bố danh mục chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính;
- Quyết định số 218/QĐ-BTC ngày 01/02/2024 của Bộ Tài chính công bố thủ tục hành chính thay thế trong lĩnh vực bảo hiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;
- Quyết định số 217/QĐ-BTC ngày 01/02/2024 của Bộ Tài chính công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực bảo hiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;
- Quyết định số 216/QĐ-BTC ngày 01/02/2024 của Bộ Tài chính công bố danh mục chế độ báo cáo định kỳ trong lĩnh vực bảo hiểm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính.

Thuế

- Nghị định số 11/2024/NĐ-CP ngày 02/02/2024 quy định về lãi vay, lợi nhuận hợp lý, phương thức thanh toán, quyết toán dự án đầu tư theo hợp đồng BT; miễn thuế thu nhập doanh nghiệp, miễn thuế thu nhập cá nhân trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;
- Quyết định số 183/QĐ-TCT ngày 07/02/2024 của Tổng cục Thuế ban hành Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2024 của Tổng cục Thuế.

Thương mại

- Nghị định số 14/2024/NĐ-CP ngày 07/02/2024 sửa đổi Nghị định số 28/2018/NĐ-CP ngày 01/03/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về một số biện pháp phát triển ngoại thương;
- Quyết định số 310/QĐ-BCT ngày 06/02/2024 của Bộ Công Thương công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực xuất nhập khẩu thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;
- Quyết định số 237/QĐ-BCT ngày 02/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt đề án thực hiện Chương trình Thương hiệu quốc gia Việt Nam năm 2024;
- Văn bản hợp nhất số 09/VBHN-BTC ngày 05/02/2024 hợp nhất Thông tư hướng dẫn thủ tục cấp Chứng chỉ nghiệp vụ khai hải quan; cấp và thu hồi mã số nhân viên đại lý làm thủ tục hải quan; trình tự, thủ tục công nhận và hoạt động đại lý làm thủ tục hải quan do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành;
- Thông tư số 09/2024/TT-BTC ngày 05/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp;
- Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BCT ngày 02/02/2024 hợp nhất Thông tư quy định về xuất xứ hàng hóa do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành;
- Thông tư số 01/2024/TT-BTP ngày 02/02/2024 của Bộ Tư pháp bãi bỏ một số Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về đăng ký biện pháp bảo đảm.

Lao động

- Nghị định số 21/2024/NĐ-CP ngày 23/02/2024 sửa đổi Nghị định số 51/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ quy định về quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ quy định về tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;
- Quyết định số 216/QĐ-BHXXH ngày 23/02/2024 của Bảo hiểm Xã hội Việt Nam về Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- Quyết định số 19/2024/QĐ-UBND ngày 23/02/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 144/QĐ-TTg ngày 02/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức

- năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội năm 2024 và năm 2025;
- Văn bản hợp nhất số 716/VBHN-BLĐTBXH ngày 26/02/2024 hợp nhất Thông tư liên tịch hướng dẫn thực hiện Thỏa thuận về Chương trình Lao động kết hợp kỳ nghỉ giữa Việt Nam và Ô-xtrây-li-a do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành;
- Văn bản hợp nhất số 714/VBHN-BLĐTBXH ngày 26/02/2024 hợp nhất Thông tư liên tịch hướng dẫn thực hiện về hỗ trợ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/07/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành;
- Thông tư số 02/2024/TT-BLĐTBXH ngày 23/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi Thông tư số 21/2021/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

Y tế

- Nghị định số 13/2024/NĐ-CP ngày 05/02/2024 sửa đổi Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng;
- Quyết định số 456/QĐ-BYT ngày 28/02/2024 công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Y tế kỳ 2019-2023;
- Quyết định số 388/QĐ-BYT ngày 20/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược Việt Nam giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 theo Quyết định số 1165/QĐ-TTg ngày 09/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ;
- Quyết định số 312/QĐ-BYT ngày 07/02/2024 của Bộ Y tế công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực y tế dự phòng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 26/2023/TT-BYT ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế;
- Quyết định số 295/QĐ-BYT ngày 06/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế công bố thủ tục hành chính mới và bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;
- Quyết định số 292/QĐ-BYT ngày 06/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn chẩn đoán, điều trị bệnh Tay chân miệng;
- Quyết định số 266/QĐ-BYT ngày 02/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về Kế hoạch Phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm năm 2024;
- Quyết định số 254/QĐ-BYT ngày 01/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế bãi bỏ thủ tục hành chính lĩnh vực dược phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế quy định tại Thông tư số 08/2022/TT-BYT ngày 05/09/2022 và Thông tư số 16/2023/TT-BYT ngày 15/08/2023 của

Bộ Y tế;

- Quyết định số 08/QĐ-DP ngày 01/02/2024 của Cục Y tế dự phòng quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng, các Phòng thuộc Cục Y tế dự phòng.

Giáo dục

- Quyết định số 616/QĐ-BGDĐT ngày 22/02/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phân công nhiệm vụ của Bộ trưởng và các Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Quyết định số 487/QĐ-UBND ngày 07/02/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh;
- Quyết định số 486/QĐ-UBND ngày 07/02/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh;
- Thông tư số 01/2024/TT-BLĐTBXH ngày 19/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về Quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định, duyệt và sử dụng giáo trình;
- Thông tư số 01/2024/TT-BGDĐT ngày 05/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Chuẩn cơ sở giáo dục đại học.

Thông tin - Truyền thông

- Quyết định số 184/QĐ-BTTTT ngày 20/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về Kế hoạch hành động năm 2024 triển khai Chiến lược phát triển lĩnh vực thông tin cơ sở giai đoạn 2021 - 2025;
- Quyết định số 05/2024/QĐ-UBND ngày 16/02/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Quy chế hoạt động Cổng thông tin điện tử của cơ quan Nhà nước trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;
- Quyết định số 163/QĐ-BTTTT ngày 06/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Công nghệ số và Chuyển đổi số quốc gia;
- Quyết định số 142/QĐ-TTg ngày 02/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược dữ liệu quốc gia đến năm 2030;
- Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 23/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tuân thủ quy định pháp luật và tăng cường bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

Văn hóa - Thể thao - Du lịch

- Nghị định số 19/2024/NĐ-CP ngày 23/02/2024 sửa đổi Nghị định số 48/2019/NĐ-CP ngày 05/06/2019 quy định về quản lý hoạt động của phương tiện phục vụ vui chơi, giải trí dưới nước;
- Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 23/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển du lịch toàn diện, nhanh và bền vững thời gian tới.

Giao thông vận tải

- Nghị định số 20/2024/NĐ-CP ngày 23/02/2024 của Chính phủ sửa đổi Nghị định số 05/2021/NĐ-CP ngày 25/01/2021 của Chính phủ về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay và Nghị định số 64/2022/NĐ-CP ngày 15/09/2022 của Chính phủ sửa đổi Nghị định quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng không dân dụng;
- Nghị định số 15/2024/NĐ-CP ngày 16/02/2024 của Chính phủ sửa đổi Nghị định số 30/2013/NĐ-CP ngày 08/04/2013 của Chính phủ về kinh doanh vận chuyển hàng không và hoạt động hàng không chung và Nghị định số 92/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định về các ngành, nghề kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực hàng không dân dụng;
- Quyết định số 162/QĐ-BGTVT ngày 19/02/2024 của Bộ Giao thông Vận tải công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hàng không thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông Vận tải;
- Quyết định số 161/QĐ-BGTVT ngày 19/02/2024 của Bộ Giao thông Vận tải công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông Vận tải;
- Quyết định số 477/QĐ-UBND ngày 07/02/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Giao thông Vận tải Thành phố Hồ Chí Minh;
- Quyết định số 163/QĐ-TTg ngày 06/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định về công nhận lẫn nhau giấy phép lái xe quốc tế giữa Việt Nam - Đại Hàn Dân quốc;
- Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-BGTVT ngày 23/02/2024 hợp nhất Thông tư quy định khung giá dịch vụ vận chuyển hành khách trên các đường bay nội địa do Bộ Giao thông Vận tải ban hành;
- Thông tư số 03/2024/TT-BGTVT ngày 21/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải sửa đổi Thông tư số 27/2011/TT-BGTVT ngày 14/04/2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải quy định về áp dụng sửa đổi, bổ sung năm 2002 của Công ước quốc tế về an toàn sinh mạng con người trên biển năm 1974 kèm theo Bộ luật quốc tế về an ninh tàu biển và cảng biển;

- Thông tư số 02/2024/TT-BGTVT ngày 02/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải sửa đổi Thông tư quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ và quyền hạn của lãnh đạo, đăng kiểm viên và nhân viên nghiệp vụ của đơn vị đăng kiểm phương tiện thủy nội địa.

Xây dựng

- Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 hướng dẫn Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;
- Nghị định số 23/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 hướng dẫn Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án thuộc trường hợp phải tổ chức đấu thầu theo quy định của pháp luật quản lý ngành, lĩnh vực;
- Quyết định số 203/QĐ-TTg ngày 28/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Quy hoạch hạ tầng phòng cháy và chữa cháy thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;
- Quyết định số 18/2024/QĐ-UBND ngày 21/02/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Quy hoạch - Kiến trúc Thành phố Hà Nội;
- Quyết định số 179/QĐ-TTg ngày 16/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển ngành Xây dựng đến năm 2030, định hướng đến năm 2045;
- Thông tư số 01/2024/TT-BKHĐT ngày 15/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

Tài nguyên - Môi trường

- Quyết định số 541/QĐ-UBND ngày 21/02/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Địa chất và Khoáng sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh;
- Quyết định số 372/QĐ-BTNMT ngày 16/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1261/QĐ-TTg ngày 27/10/2023 phê duyệt Đề án “Hiện đại hóa Ngành Khí tượng Thủy văn đến năm 2025 và thời kỳ 2026-2030”;
- Quyết định số 161/QĐ-TTg ngày 06/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tài nguyên nước thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;
- Thông tư số 12/2024/TT-BTC ngày 05/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận an toàn sinh học biến đổi gen;
- Thông tư số 11/2024/TT-BTC ngày 05/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác và sử dụng tài liệu địa chất, khoáng sản;

- Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản;
- Thông tư số 08/2024/TT-BTC ngày 05/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép nhận chìm ở biển;
- Thông tư số 07/2024/TT-BTC ngày 05/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp phí thẩm định cấp giấy phép hoặc văn bản chấp thuận cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu khoa học trong vùng biển Việt Nam;
- Thông tư số 01/2024/TT-BTNMT ngày 02/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về định mức cho hoạt động thực hiện đánh giá môi trường chiến lược của quy hoạch.

Năng lượng

- Quyết định số 366/QĐ-BCT ngày 21/02/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển năng lượng hydrogen của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050;
- Quyết định số 165/QĐ-TTg ngày 07/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển năng lượng hydrogen của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Hành chính - Tư pháp

- Nghị định số 07/2024/NĐ-CP ngày 01/02/2024 hướng dẫn bầu, tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức làm việc tại xã, thị trấn và cán bộ phường của Thành phố Hồ Chí Minh;
- Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 28/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục nhóm dịch vụ công trực tuyến liên thông ưu tiên tái cấu trúc quy trình, tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công Quốc gia năm 2024;
- Quyết định số 194/QĐ-TTg ngày 23/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành kế hoạch hành động quốc gia thực hiện cam kết của Việt Nam về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt;
- Quyết định số 178/QĐ-TTg ngày 16/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ bãi bỏ một số văn bản hành chính;
- Quyết định số 172/QĐ-BTP ngày 16/02/2024 của Bộ Tư pháp công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;
- Quyết định số 174/QĐ-TTg ngày 09/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Báo cáo quốc gia lần thứ hai của Việt Nam về thực thi Công ước chống tra tấn và các hình thức đối xử hoặc trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo hoặc hạ nhục con người;

- Quyết định số 24/QĐ-TANDTC ngày 06/02/2024 của Chánh án Tòa án Nhân dân Tối cao ban hành Kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024;
- Quyết định số 140/QĐ-TTg ngày 02/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên đến năm 2030.

Nông - Lâm - Ngư nghiệp

- Văn bản hợp nhất số 16/VBHN-BNNPTNT ngày 19/02/2024 hợp nhất Nghị định về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp do Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn ban hành;
- Quyết định số 208/QĐ-TTg ngày 29/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển giá trị đa dụng của hệ sinh thái rừng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050;
- Quyết định số 182/QĐ-TTg ngày 20/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Hội Nông dân Việt Nam tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp đến năm 2030;
- Quyết định số 171/QĐ-TTg ngày 07/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án nâng cao chất lượng rừng nhằm bảo tồn hệ sinh thái rừng và phòng, chống thiên tai đến năm 2030;
- Quyết định số 46/QĐ-TS-KHTC ngày 06/02/2024 của Cục Thủy sản về việc ban hành Quy trình quản lý dự án điều tra cơ bản thuộc phạm vi quản lý của Cục Thủy sản;
- Quyết định số 145/QĐ-TTg ngày 02/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch, chính sách và giải pháp thực hiện Quy hoạch phòng, chống thiên tai và thủy lợi thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;
- Thông tư số 01/2024/TT-BNNPTNT ngày 02/02/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về Bảng mã số HS đối với danh mục hàng hóa thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn và danh mục hàng hóa xuất, nhập khẩu phải kiểm tra chuyên ngành trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn.

Văn bản khác

- Nghị định số 12/2024/NĐ-CP ngày 05/02/2024 sửa đổi Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ quy định về giá đất và Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/04/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;
- Nghị định số 10/2024/NĐ-CP ngày 01/02/2024 quy định về khu công nghệ cao;
- Quyết định số 420/QĐ-KTNN ngày 15/02/2024 của Kiểm toán Nhà nước ban hành hướng dẫn bằng chứng thực hiện kiến nghị kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước;
- Quyết định số 784/QĐ-UBND ngày 06/02/2024 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội công bố thủ tục hành chính nội bộ lĩnh vực đầu tư thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội.

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ

VĂN PHÒNG HÀ NỘI

Phòng 308-310, Tầng 3, Tháp Hà Nội,
49 Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội,
Việt Nam

Điện thoại: 84-24-3934 0629

Fax: 84-24-3934 0631

E-mail: vision@vision-associates.com



Ông Phạm Nghiêm Xuân Bắc
Tổng Giám Đốc

E: pnx.bac@vision-associates.com

M: (+84) 913 216 031



Ông Lưu Tiến Ngọc
Phó Tổng Giám Đốc

E: lt.ngoc@vision-associates.com

M: (+84) 903 251 617



Bà Lê Quỳnh Anh
Giám đốc Văn phòng Luật

E: lq.anh@vision-associates.com

M: (+84) 0913 563 961



Bà Nguyễn Nguyệt Dung
Giám đốc Văn phòng Sở hữu Trí tuệ

E: nn.dzung@vision-associates.com

M: (+84) 904 150 119



VĂN PHÒNG TP. HỒ CHÍ MINH

Phòng 905, Tầng 9, Tòa nhà Citilight Tower
45 Võ Thị Sáu, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí
Minh, Việt Nam

Điện thoại: 84-28-3823 6495

Fax: 84-28-3823 6496

E-mail: hcmvision@vision-associates.com



Ông Lưu Tiến Ngọc
Phó Tổng Giám Đốc

E: lt.ngoc@vision-associates.com

M: (+84) 903 251 617



Bà Nguyễn Thị Vân
Trợ lý Tổng Giám Đốc

E: nt.van@vision-associates.com

M: (+84) 904 172 728



Ông Lê Nguyễn Anh Vũ
Giám Đốc Văn phòng TP. Hồ Chí Minh

E: lina.vu@vision-associates.com

M: (+84) 914 474 000